

Bản án số:13/2023/HSST
Ngày: 22/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN – TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiếu, ông Lâu Bá Dì

Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lâu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 /02/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Xông Bá X**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/02/1988; Nơi cư trú: bản T, xã N, huyện K, tỉnh N; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Xông Rả L – Đã chết; Họ và tên mẹ: Lâu Y V – Sinh năm 1961; Hiện mẹ bị cáo cư trú tại: Bản T, xã N, huyện K, tỉnh N; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N - Có mặt.

Người bị hại: Anh Dền Nhà L – Sinh năm 1976

Nơi cư trú: bản Huồi Khả, xã H, huyện K, Nghệ An. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vừ Y K – Sinh năm 1982

Nơi cư trú: bản T, xã N, huyện K, Nghệ An. Có mặt

- *Người bào chữa cho bị cáo Xông Bá X:* Ông Lê Công Thiết- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30/8/2006 anh Dền Nhà L đến ăn vía tại nhà Lâu Pà X (trú tại bản T, xã N, huyện K). Sau khi ăn uống xong, Lồng điều khiển xe máy quay về nhà, trên đường về do bị say rượu nên L dừng xe trước cổng nhà chị Vừ Y K xin nghỉ nhờ, lúc này trong nhà chị Kia có Xông Bá X (em chồng chị K), Xông Bá N và Xông Bá T ngồi

chơi. Sau khi vào nhà L đưa xe máy cho X dắt xe vào nhà chị Kia còn Lồng nằm nghỉ tại phòng khách.

Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, do buồn nôn nên Lồng mượn người nhà đưa chậu vào để nôn và xin uống nước, thấy vậy chị Kia dậy đi lấy chậu và nước cho Lồng rồi tiếp tục vào giường ngủ. Đến khoảng 04 giờ ngày 31/8/2006, nghe tiếng chuông điện thoại nên chị K dậy nghe điện thoại, khi đi qua giường anh Lồng thì đứng bên cạnh rồi hỏi “*Anh tỉnh rượu chưa? Uống ở mô về mà say?*”, L nằm trên giường và trả lời lại “*Uống rượu tại nhà ông Lầu Pà X, nay đã tỉnh rồi*”. Lúc này Xồng Bá X nằm ngủ cách đó 5 mét nghe tiếng anh Lồng và chị K nói chuyện nên đã dậy và bật điện sáng rồi đến bên giường anh L và nói “*Có phải hai người đang quan hệ tình dục với nhau không?*”, vừa nói xong Xồng Bá X đâm vào mặt anh L, rồi gọi Xồng Bá N và Xồng Bá T dậy, Xử xuống bếp lấy 01 sợi dây thừng lên cùng với Nách trói 02 tay anh Lồng sau lưng, Xử tiếp tục lấy 01 khúc gỗ tròn dài 95cm đánh vào đầu, tay, chân anh L nhiều lần. Sau đó X nói với N đi gọi anh em nhà họ Xồng đến giải quyết. Anh Xồng Giồng V (chú của X), anh Xồng Nỏ D (Phó bản T) đến nhà chị Kia thấy anh Lồng bị trói nên anh V đã cởi trói cho L. Một lúc sau có Xồng Vả L (em ruột của Xồng Giồng V) đến rồi nói “*Phạt anh L 02 triệu đồng, phạt chị K 01 triệu đồng*” đồng thời L lấy dây trói hai tay anh L và hai tay chị K ra phía sau lưng và đe dọa “*nếu không nạp đủ tiền thì sẽ đập chết*”. Sau lời đe dọa của Xồng Vả L, do lo sợ nên anh L đã lấy số tiền 1.700.000 đồng để nộp phạt, tuy nhiên L không đồng ý mà yêu cầu phải nộp đủ 2 triệu đồng nên anh L lấy thêm số tiền 300.000 đồng để nộp phạt. L lấy 2 triệu đồng bỏ vào túi quần rồi cởi trói cho chị K, đồng thời dùng sợi dây khác trói chị K rồi dẫn sang nhà ông Xồng Tổng L. Sau khi biên bản được lập xong thì anh Lồng và chị K được cởi trói để ký vào biên bản, vì không có tiền nên chị Kia đã vay 1 triệu đồng của chị Vừ Y X để nộp phạt. Số tiền chiếm đoạt Xồng Vả L đưa cho Xồng Chồng X cất giữ.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Dềnh Nhì L đã làm đơn tố cáo hành vi của Xồng Vả L, Xồng Chồng X, Xồng Bá X, Xồng Bá N.

Quá trình điều tra, Xồng Bá X và Xồng Bá N được tại ngoại đã bỏ trốn nên bị truy nã. Đối với Xồng Vả L và Xồng Chồng X đã bị đưa ra xét xử và kết án về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 106 ngày 14/6/2007 của TAND tỉnh N.

Ngày 13/01/2023, Xồng Bá X bị bắt theo quyết định truy nã số 34 ngày 04/5/2007 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N.

Về vật chứng của vụ án:

Đã được xử lý tại bản án số 106 ngày 14/6/2007 của TAND tỉnh N.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại anh Dềnh Nhì L đã được bồi thường nên không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 16/CT - VKS ngày 30/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh N đã truy tố bị cáo Xồng Bá X về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*” theo quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điều 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt bị cáo Xồng Bá X từ 06 đến 09 tháng tù.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất như quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận gì thêm

Lời nói sau cùng, bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 31/8/2006, thời điểm BLHS năm 1999 đang có hiệu lực thi hành, việc áp dụng BLHS năm 1999 là có lợi hơn cho người phạm tội, do đó HĐXX áp dụng BLHS năm 1999 để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, tuy nhiên quá trình điều tra những người bị hại đều đã có lời khai đầy đủ và không có yêu cầu gì, việc vắng mặt người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Tòa án xét xử vắng mặt người bị hại là đúng quy định tại Điều 292 BLTTHS năm 2015.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 04 giờ ngày 31/8/2006, tại bản T, xã N, huyện K, tỉnh N, Xồng Bá X đã có hành vi dùng dây thừng bắt, giữ anh Dền Nhà L trái pháp luật

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Xồng Bá X đã phạm vào tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 BLHS 1999 như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến quyền tự do dân chủ của công dân mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn và hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo Xồng Bá X được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Do nghi ngờ việc anh Dền Nhà L và chị Vừ Y K có quan hệ bất chính mà Xồng Bá X đã cùng với Xồng Bá N đã bắt giữ, trói anh Lồng lại. Hành vi của Xồng Bá X là coi thường pháp luật, hành vi đó không những đã xâm phạm đến quyền tự do dân chủ của công dân, được BLHS ưu tiên bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Sau khi phạm tội Xồng Bá X đã bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng xử lý vụ việc. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong vụ án này còn có Xồng Bá N là người cùng với Xồng Bá X thực hiện hành vi bắt, giữ anh Lồng sau khi phạm tội được các cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại nhưng đã bỏ trốn cho đến nay, hiện đang bị truy nã nhưng chưa có kết quả nên sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Xồng Vả L và Xồng Chồng X đã bị đưa ra xét xử và kết án về tội “Cướp tài sản” tại bản án số 106 ngày 14/6/2007 của TAND tỉnh N.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại đã được bồi thường, không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đã được xử lý tại bản án số 106 ngày 14/6/2007 của TAND tỉnh N.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 123, điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Xồng Bá X phạm tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt: Bị cáo Xồng Bá X **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 13/01/2023.

2/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Xồng Bá X phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

3/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Xồng Bá X, người liên quan chị Vừ Y K có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi người vắng mặt cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lầu Bá Dì

Vi Thị Khiếu

Phan Văn Phú

